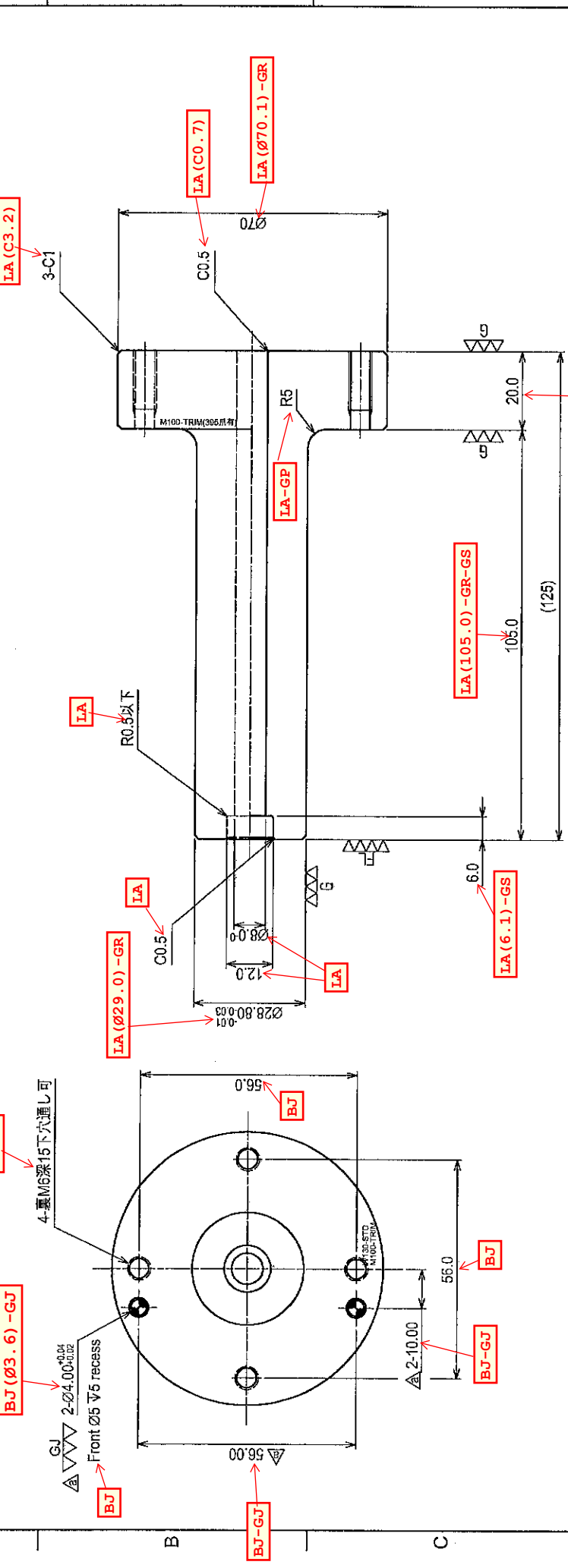


1 2 3 4 5 6

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF. No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
Init.	2017/07/29	新案設計		K.Kamakura	K.Indei	0.0000 ±0.002 0.000 ±0.005
△	2021/07/26	VDM金型部より改善提案、追加定位銷孔		YAMASHITA	He. Oda/ya	0.000 ±0.005 0.000 ±0.01 0.000 ±0.01
△						0.0 ±0.1 0.0 ±0.1 0.0 ±0.1
△						0 ±0.2 0.0 ±0.1 0.0 ±0.1
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED						0.0 ±0.1 0.0 ±0.1 0.0 ±0.1
FINISH MARKS						▽▽ (G SJ FL)



DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
K.Kamakura	K.Indei	部品図	ノックアウト
QUENCH TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	KNOCK OUT
HRC 60° ~ 62°		部品図	鑿出・脱模具
MATERIAL	DATE	SCALE	走出脱模具
SKD11	2017/07/28	1:1	DWG.No.
			R104391
			MANUCCI MOTOR CO., LTD.

4143110198.R104391 - G/A GONG - 14/02/2024 0198

SNO: **R104391**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>SKD11</b> <b>Ø70*130</b>	LA:120 BJ:60 DA:20 HT:40 GR:75 GS:40 GP:40 GJ:120 AF:20 KT